

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 35/2022/HS-PT  
Ngày 25/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tô Văn Thịnh

*Các Thẩm phán:* Bà Bùi Thị Thảo

Ông Nguyễn Đức Hiệp

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Vũ Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Vũ Văn D**, sinh năm 1998, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Tổ ..., phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H (đã chết) và bà Trần Thị D; chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự:

+ Tại Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình, áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn đối với Vũ Văn D, thời hạn 03 tháng, bị cáo đã chấp hành xong.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐXP-HC ngày 12/01/2021 của Công an thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình, xử phạt bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64/QĐXP-HC ngày 06/3/2017 của Công an thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử phạt bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 10/3/2017.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐXP-HC ngày 05/4/2021 của Công an xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 23/5/2022.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐXP-HC ngày 14/7/2021 của Công an xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 23/5/2022.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2022 đến ngày 30/3/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định:* Bà Ngô Thị L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Ngoài ra trong vụ án có 01 bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/3/2021, Mai Gia N, sinh năm 1997 trú tại tổ ..., phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình đi bộ từ nhà dọc theo đường Nam sông A thuộc thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình để tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 09 giờ cùng ngày, N đi đến tổ ..., phố D, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình, lợi dụng sự sơ hở của người dân, N trộm cắp được 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35K1-089.... của anh Trần Văn C, sinh năm năm 197..., trú tại tổ ..., phố D, thị trấn P, huyện K. Sau khi trộm cắp được tài sản, N đi tìm nơi bán nhưng không được nên điều khiển xe mô tô đến quán internet tại phố T, thị trấn P, huyện K tìm Vũ Văn D. Tại đây N gọi D ra ngoài thấy N có xe nên D hỏi nguồn gốc, N nói là do trộm cắp mà có và rủ D đi bán chiếc xe trên để lấy tiền tiêu sài, D đồng ý. N chở D đi đến một số quán để cầm đồ nhưng do xe không có giấy tờ nên không ai đồng ý. Sau đó D điều khiển xe đến nhà ông Phạm Thanh H, sinh năm 1938 trú tại xóm ..., xã C, huyện K để bán do xe không có giấy tờ nên ông H không mua. D nói cho gửi lại xe và mượn số tiền 1.000.000 đồng, ông H đồng ý và đưa tiền cho N. Nhận được tiền N đưa cho D 200.000 đồng, số tiền có được cả N và D đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi bị mất tài sản anh Trần Văn C đã có đơn trình báo lên cơ quan Công an. Quá trình điều tra ông Phạm Thanh H giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Honda

Wave biển kiểm soát 35K1-089..... Số tiền 1.000.000 đồng có được do trộm cắp cả Mai Gia N và Vũ Văn D đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 11/HĐ-ĐG ngày 05/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K, tỉnh Ninh Bình kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35K1-089.41 có giá là 9.000.000 đồng”.

Quá trình điều tra Vũ Văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 323; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Xử phạt bị cáo Vũ Văn D 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/3/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022 bị cáo Vũ Văn D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn D vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo với lý do mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tuổi đời còn trẻ do không có việc làm ổn định nên nhất thời phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn D; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn D 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người

khác phạm tội mà có”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/3/2022.

Bị cáo Vũ Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 12 tháng 7 năm 2022 bị cáo Vũ Văn D làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ cũng như bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 11/HĐ-ĐG ngày 05/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện K, tỉnh Ninh Bình, kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35K1-089.... có giá là 9.000.000 đồng” và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vũ Văn D không hứa hẹn trước với Mai Gia N và biết rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35K1-089.... là tài sản do Mai Gia N trộm cắp mà có nhưng bị cáo đã cùng N đi tiêu thụ tài sản để thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Văn D xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đang có 02 tiền sự do Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Công an thị trấn P, huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” chưa được xóa. Bên cạnh đó bị cáo đã 02 lần bị cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội mới. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đi khỏi địa phương và tự nguyện ra đầu thú, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, xem xét áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt 10 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật, không nặng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, các lý do bị cáo trình bày tại cấp phúc thẩm đã được Tòa án sơ thẩm xem xét áp dụng. Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Văn D cần giữ nguyên các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 62/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nhưng bị cáo thuộc diện gia đình hộ cận nghèo nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn D, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ khoản 1 Điều 323; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn D 10** (mười) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/3/2022.

**2.** Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vũ Văn D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 25/8/2022.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
  - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
  - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
  - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
  - TAND huyện K (4 bản);
  - VKSND huyện K (1 bản);
  - CA huyện K (1 bản);
  - Chi cục THADS huyện K (1 bản);
  - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
  - Trại tạm giam (1 bản);
  - Bị cáo (1 bản);
  - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
  - Lưu hồ sơ (2 bản);
  - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tô Văn Thịnh**